TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2026/QĐST – DS	*Đồng Tháp, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2026/TLST-KDTM ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần C1.**

Địa chỉ: A T, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Minh B** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C1.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Từ Thiên T** – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP C1 (Theo văn bản ủy quyền số: 652/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 25/6/2024 của Ngân hàng TMCP C1) .

Địa chỉ: A N, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp.

Người được ủy quyền lại (Theo văn bản ủy quyền số: 283/UQ-CNTG-BL ngày 30/3/2026 của Ngân hàng TMCP C1):

+ Ông **Nguyễn Huỳnh C** – Phó phòng Bán lẻ Chi nhánh Ngân hàng TMCP C1.

+ Ông **Nguyễn Ngọc Phương D** – Cán bộ Quan hệ khách hàng phòng Bán lẻ Chi nhánh Ngân hàng TMCP C1.

Địa chỉ: A N, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1965;

+ Bà **Nguyễn Nữ S**, sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vào ngày 29/8/2026 bà Nguyễn Thị Kim N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP C1 số tiền tính đến ngày 28/5/2026 là 4.648.393.088 đồng (Bốn tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu ba trăm chín mươi ba nghìn không trăm tám mươi tám đồng).

Trong đó:

- Dư nợ gốc là 4.500.000.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 104.284.615 đồng.

- Lãi phạt: 44.108.473 đồng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Kim N không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP C1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế, phát mãi toàn bộ các tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 089CN/2023/HĐBĐ/NHCT760 ngày 07/4/2023.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP C1 có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bà N chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì còn phải trả lãi theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 099CN/2024-HĐCVHM/NHCT760 ngày 20/9/2024 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí: Bà Nguyễn Thị Kim N tự nguyện chịu toàn bộ 56.324.197 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. H1 lại Ngân hàng TMCP C1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.270.000 đồng theo biên lai thu số 0005220 ngày 09/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*Nơi nhận
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Mỹ Lil